ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG BUÔN HỒ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2603 /QĐ-UBND	*Buôn Hồ, ngày 26 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BUÔN HỒ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024; Luật quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 ngày 26/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định 226/2025/NĐ-CP, ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 50/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND, ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 55/2026/QĐ-UBND, ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phân cấp phân quyền trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND, ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy định, trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 621/QĐ-UBND, ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2045;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Buôn Hồ tại tờ trình số 852/TTr-KTHTĐT ngày 22/10/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Nguyễn Tiến, số CCCD: 042073013964 và bà Trần Thị Lan, số CCCD: 042180011454, thường trú tại: phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk được chuyển mục đích sử dụng 100m^2 đất trồng cây hàng năm khác và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất tại thửa đất số 67, tờ bản đồ số 210, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, như sau:

1. Mục đích sử dụng đất sau khi chuyển mục đích: Đất ở đô thị.
2. Thời hạn sử dụng: Ổn định lâu dài.
3. Vị trí, ranh giới thửa đất chuyển mục đích: tại thửa đất số 67, tờ bản đồ số 210 được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính do UBND phường lập ngày 19/10/2026.
4. Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
5. Miễn tiền sử dụng đất: không.
6. Những hạn chế về quyền sử dụng đất sau khi chuyển đổi mục đích: không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Buôn Hồ có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính đến Thuế cơ sở 4 tỉnh Đắk Lắk; thực hiện dự thảo, trình Chủ tịch UBND phường Buôn Hồ ký Giấy chứng nhận.

2. Thuế cơ sở 4 tỉnh Đắk Lắk xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí,… (nếu có); thông báo cho người được giao đất nộp tiền sử dụng đất.

3. Ông Nguyễn Tiến và bà Trần Thị Lan có trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất; thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất (nếu có).

4. Trung tâm phục vụ hành chính công phường Buôn Hồ có trách nhiệm trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Buôn Hồ chuyển hồ sơ đến Chi nhánh khu vực Buôn Hồ thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk để chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường Buôn Hồ; Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Buôn Hồ; Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội phường Buôn Hồ; Trưởng Thuế cơ sở 4 tỉnh Đắk Lắk; Giám đốc Chi nhánh khu vực Buôn Hồ thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông, (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Phòng Văn hóa – Xã hội phường Buôn Hồ có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Trang Thông tin điện tử phường Buôn Hồ./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT,KTHTĐT(hang-4).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Việt Nghĩa